TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2022/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 26 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Bình và ông Nguyễn Văn Đời.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự;
- Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016;
- Căn cứ vào hồ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP N**; địa chỉ: 201-203 Cách Mạng Tháng T, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Ngọc T - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng H - Chức vụ: Giám đốc Khối quản lý rủi ro theo Giấy ủy quyền số: 57/2021/UQ-NHNA-06 ngày 01/12/2021 của Tổng Giám đốc. Ngày 08/04/2022, ông H uỷ quyền lại cho ông Bùi Ngô B - Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Đà Nẵng; ông Phan Thành T - Chức vụ: Trưởng Bộ phận Kinh doanh Khách hàng Cá nhân; ông Ngô Minh Q - Chức vụ: Nhân viên Hỗ trợ kinh doanh theo giấy ủy quyền số: 108/2022/UQ-NHNA-06.

- *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Minh P**, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 28A, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Lê Thị Minh Phương có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền: 156.914.867 đồng *(Một trăm năm mươi sáu triệu chín trăm mười bốn ngàn tám trăm sáu mươi bảy đồng).* Trong đó: nợ gốc 78.417.892 đồng; nợ lãi: 78.496.975 đồng *(lãi trong hạn: 36.540.000 đồng; lãi quá hạn vốn: 29.126.256 đồng; phạt chậm trả lãi: 12.830.719 đồng).* Lãi tạm tính đến ngày 26/7/2022. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

Đợt 1: Vào ngày 30/8/2022 thanh toán 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng).*

Đợt 2: Vào ngày 30/9/2022 thanh toán 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng).*

Đợt 3: Vào ngày 30/10/2022 thanh toán 96.914.867 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 27/7/2022 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) do các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 0624/2016/408 ngày 01/9/2016.

Trường hợp đến hạn thanh toán mà bà Lê Thị Minh P không thực hiện nghĩa vụ theo đúng sự thỏa thuận đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

2.2 Án phí DS- ST: 7.845.743 đồng *(Bảy triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng)* bà Lê Thị Minh Phương tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền 3.815.565 đồng *(Ba triệu tám trăm mười lăm ngàn năm trăm sáu mươi lăm đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 3335 ngày 16/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh